

# **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỀU TRỊ CỦA PHƯƠNG PHÁP NỘI SOI MẬT TỤY NGƯỢC DÒNG TRONG BỆNH LÝ RÒ MẬT**

**BSCKI. Nguyễn Bảo Phước**

## **Mở đầu:**

Rò mật là một biến chứng nghiêm trọng có thể xảy ra sau phẫu thuật gan mật, chấn thương hoặc các can thiệp y khoa khác. Nếu không được điều trị, nó có thể dẫn đến viêm phúc mạc mật, nhiễm trùng huyết và tăng tỷ lệ tử vong. Nội soi mật tụy ngược dòng (ERCP) đã trở thành một phương pháp điều trị ít xâm lấn và hiệu quả trong chẩn đoán cũng như xử trí rò mật.

## **Mục tiêu:**

Nghiên cứu này nhằm đánh giá đặc điểm lâm sàng và hiệu quả điều trị của ERCP trong quản lý rò mật tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ.

## **Phương pháp:**

Một nghiên cứu hồi cứu và tiền cứu được thực hiện trên 20 bệnh nhân được chẩn đoán rò mật và điều trị bằng ERCP từ tháng 8/2021 đến tháng 8/2024. Các đặc điểm bệnh nhân, triệu chứng lâm sàng, quy trình ERCP, tỷ lệ thành công và biến chứng được phân tích.

## **Kết quả:**

- Tuổi trung bình của bệnh nhân là  $56,3 \pm 17,5$  tuổi (từ 19 đến 82 tuổi).
- Nguyên nhân phổ biến nhất của rò mật là phẫu thuật nội soi (45%) và phẫu thuật cắt túi mật hở (25%).
- Đau bụng là triệu chứng phổ biến nhất (100%), tiếp theo là sốt (60%).
- ERCP thành công trong 95% trường hợp, với can thiệp chính là cắt cơ vòng Oddi và đặt stent (85%).
- Thời gian trung bình rút stent là  $8,9 \pm 1,8$  tuần.
- Tỷ lệ biến chứng là 15%, phổ biến nhất là viêm tụy cấp mức độ nhẹ.

## **Kết luận:**

ERCP là phương pháp hiệu quả và an toàn trong điều trị rò mật, với tỷ lệ thành công cao và ít biến chứng.

**Từ khóa:** Rò mật, ERCP, điều trị nội soi, cắt cơ vòng Oddi, đặt stent.<sup>264</sup>

# ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỀU TRỊ CỦA PHƯƠNG PHÁP NỘI SOI MẬT TỤY NGƯỢC DÒNG TRONG BỆNH LÝ RÒ MẬT

**Nguyen Bao Phuoc**

## **Background:**

Bile leak is a serious complication that can occur after hepatobiliary surgery, trauma, or other medical interventions. If untreated, it may lead to biliary peritonitis, sepsis, and significant morbidity. Endoscopic Retrograde Cholangiopancreatography (ERCP) has emerged as a minimally invasive and effective technique for both diagnosing and treating bile leaks.

## **Objective:**

This study aims to evaluate the clinical characteristics and treatment outcomes of ERCP in managing bile leaks at Can Tho Central General Hospital.

## **Methods:**

A retrospective and prospective study was conducted on 20 patients diagnosed with bile leak and treated with ERCP between August 2021 and August 2024. Patient demographics, clinical presentation, ERCP procedures, success rates, and complications were analyzed.

## **Results:**

- The mean age of patients was  $56.3 \pm 17.5$  years (range: 19-82 years).
- The most common causes of bile leaks were laparoscopic surgery (45%) and open cholecystectomy (25%).
- Abdominal pain was the most prevalent symptom (100%), followed by fever (60%).
- ERCP was successful in 95% of cases, with the primary intervention being sphincterotomy and stent placement (85%).
- The mean stent removal time was  $8.9 \pm 1.8$  weeks.
- The complication rate was 15%, with mild pancreatitis being the most common.

## **Conclusion:**

ERCP is a highly effective and safe method for managing bile leaks, demonstrating a high success rate with minimal complications.

Keywords: Bile leak, ERCP, endoscopic treatment, sphincterotomy, stent placement.